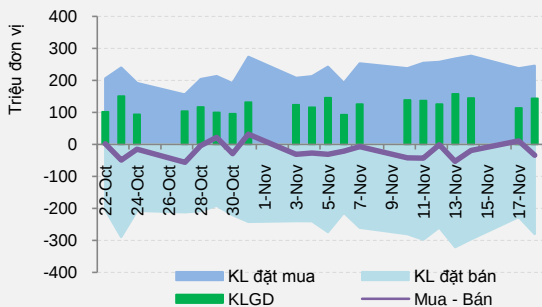
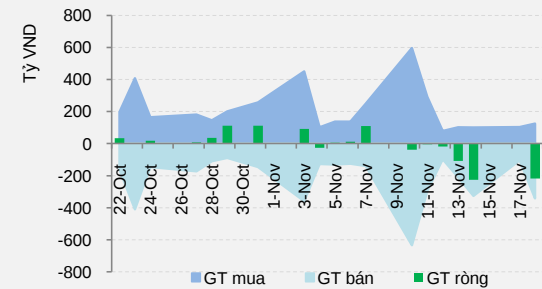


BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

 Phiên giao dịch ngày: **18/11/2014**

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	594.3	90.3
% Thay đổi	↓ -1.1%	↓ -0.7%
KLGD (CP)	143,921,465	74,296,472
GTGD (tỷ đồng)	2,725.23	1,120.92
Tổng cung (CP)	279,776,950	111,305,400
Tổng cầu (CP)	245,891,300	95,733,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,008,790	1,035,070
KL mua (CP)	5,812,350	277,600
GTmua (tỷ đồng)	124.28	5.67
GT bán (tỷ đồng)	342.33	11.41
GT ròng (tỷ đồng)	(218.06)	(5.75)

Tương quan cung cầu **HOSE**

Giá trị Giao dịch NĐTNN **HOSE**


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.70%	12.7	4.0	1.1%
Công nghiệp	↓ -0.45%	18.6	1.4	18.9%
Dầu khí	↓ -0.71%	8.4	2.3	4.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.25%	18.5	2.1	9.5%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.27%	12.0	2.7	1.0%
Hàng Tiêu dùng	↓ -1.48%	12.3	4.2	23.7%
Ngân hàng	↓ -1.04%	8.6	1.2	2.4%
Nguyên vật liệu	↓ -0.02%	13.1	2.4	8.2%
Tài chính	↓ -1.55%	16.5	2.8	29.1%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.93%	15.3	4.9	1.4%
VN - Index	↓ -1.11%	15.2	3.1	71.0%
HNX - Index	↓ -0.68%	15.6	1.9	29.0%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

Dòng tiền đầu cơ ngắn hạn tiếp tục cho thấy sức ảnh hưởng lên thị trường. Tuy nhiên, trong phiên hôm nay là những ảnh hưởng mang tính tiêu cực.

Hầu hết các mã đầu cơ tăng mạnh trong phiên giao dịch trước đã quay đầu điều chỉnh ngay trong phiên hôm nay. Trong khi đó, nhóm các cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục thể hiện bộ mặt thiếu tích cực. Chính điều này tạo áp lực bán lớn dần về cuối phiên trên diện rộng. Chốt phiên giao dịch, VN-Index tăng 6,68 điểm (1,11%) về mốc thấp nhất trong phiên giao dịch 594,25 điểm. Nhóm các cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục không nhận được sự quan tâm của dòng tiền mặc dù các cổ phiếu vốn hóa lớn đồng loạt giảm điểm, tuy nhiên không nhận được lượng cầu bắt đáy tương ứng do tâm lý thận trọng dâng cao. Độ rộng thị trường thu hẹp ngay từ đầu phiên. Xu hướng giảm điểm trên diện rộng trở nên mạnh hơn về cuối phiên với 135 mã điều chỉnh giảm điểm và chỉ có 84 mã tăng điểm. Giá trị giao dịch của VN30 vì vậy cũng không có nhiều cải thiện. Khối lượng giao dịch chỉ đạt khoảng 48 triệu đơn vị, tương ứng giá trị giao dịch khoảng 951 tỷ đồng, chỉ bằng khoảng 35% tổng giá trị giao dịch toàn thị trường.

VN-Index mất động lực khá nhanh do đã điều chỉnh của các mã trụ như GAS, MSN, VNM, BVH. Cổ phiếu VIC sau thông tin về việc lượng lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ giảm tới 52% so với cùng kỳ đã tạo cơ rất tốt cho đà điều chỉnh khá sâu của cổ phiếu này trong suốt cả phiên giao dịch. Chốt phiên, VIC giảm 2,22%, lượng giao dịch trên 1,3 triệu cổ và tiếp tục bị khối ngoại bán ròng rất mạnh.

Nhóm các cổ phiếu đầu cơ thị giá thấp đa số bị chốt lời khá mạnh. DLG sau thông tin về việc mua thỏa thuận của quỹ GEM trong phiên hôm qua đã quay đầu điều chỉnh. Ngay trong phiên mua hôm qua, giao dịch của mã này cũng không có nhiều biến động mạnh do lượng giao dịch khớp thỏa thuận 2 triệu cổ phiếu chỉ ở mức giá sàn. VHG tiếp tục thu hút dòng tiền mạnh mẽ đầu phiên, tuy nhiên áp lực bán cuối phiên khiến đà giảm của mã này yếu đi khá nhiều.

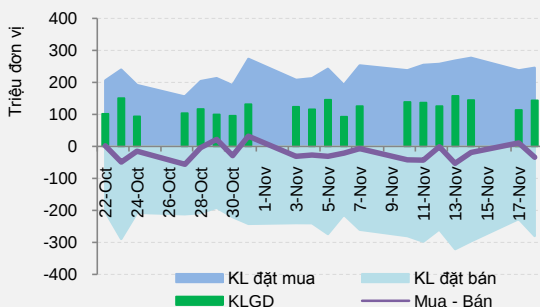
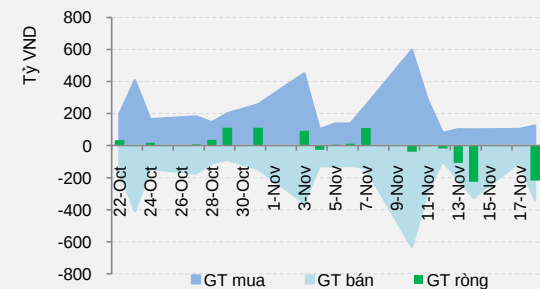
HNX-Index chịu áp lực điều chỉnh mạnh trở lại sau phiên tăng điểm nhẹ hôm qua. Chỉ số này giảm 0,62 điểm (0,69%) xuống 90,25 điểm. Độ rộng thị trường khá tương đồng với HSX khi có khoảng 124 mã giảm điểm và 87 mã tăng điểm. Thanh khoản giảm nhẹ so với phiên hôm trước, tuy vậy lượng giao dịch vẫn tiếp tục được giữ ở mức trên 1.000 tỷ đồng.

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày: **18/11/2014**

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	594.3	90.3
% Thay đổi	↓ -1.1%	↓ -0.7%
KLGD (CP)	143,921,465	74,296,472
GTGD (tỷ đồng)	2,725.23	1,120.92
Tổng cung (CP)	279,776,950	111,305,400
Tổng cầu (CP)	245,891,300	95,733,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,008,790	1,035,070
KL mua (CP)	5,812,350	277,600
GTmua (tỷ đồng)	124.28	5.67
GT bán (tỷ đồng)	342.33	11.41
GT ròng (tỷ đồng)	(218.06)	(5.75)

Tương quan cung cầu **HOSE**

Giá trị Giao dịch NĐTNN **HOSE**


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.70%	12.7	4.0	1.1%
Công nghiệp	↓ -0.45%	18.6	1.4	18.9%
Dầu khí	↓ -0.71%	8.4	2.3	4.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.25%	18.5	2.1	9.5%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.27%	12.0	2.7	1.0%
Hàng Tiêu dùng	↓ -1.48%	12.3	4.2	23.7%
Ngân hàng	↓ -1.04%	8.6	1.2	2.4%
Nguyên vật liệu	↓ -0.02%	13.1	2.4	8.2%
Tài chính	↓ -1.55%	16.5	2.8	29.1%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.93%	15.3	4.9	1.4%
VN - Index	↓ -1.11%	15.2	3.1	71.0%
HNX - Index	↓ -0.68%	15.6	1.9	29.0%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

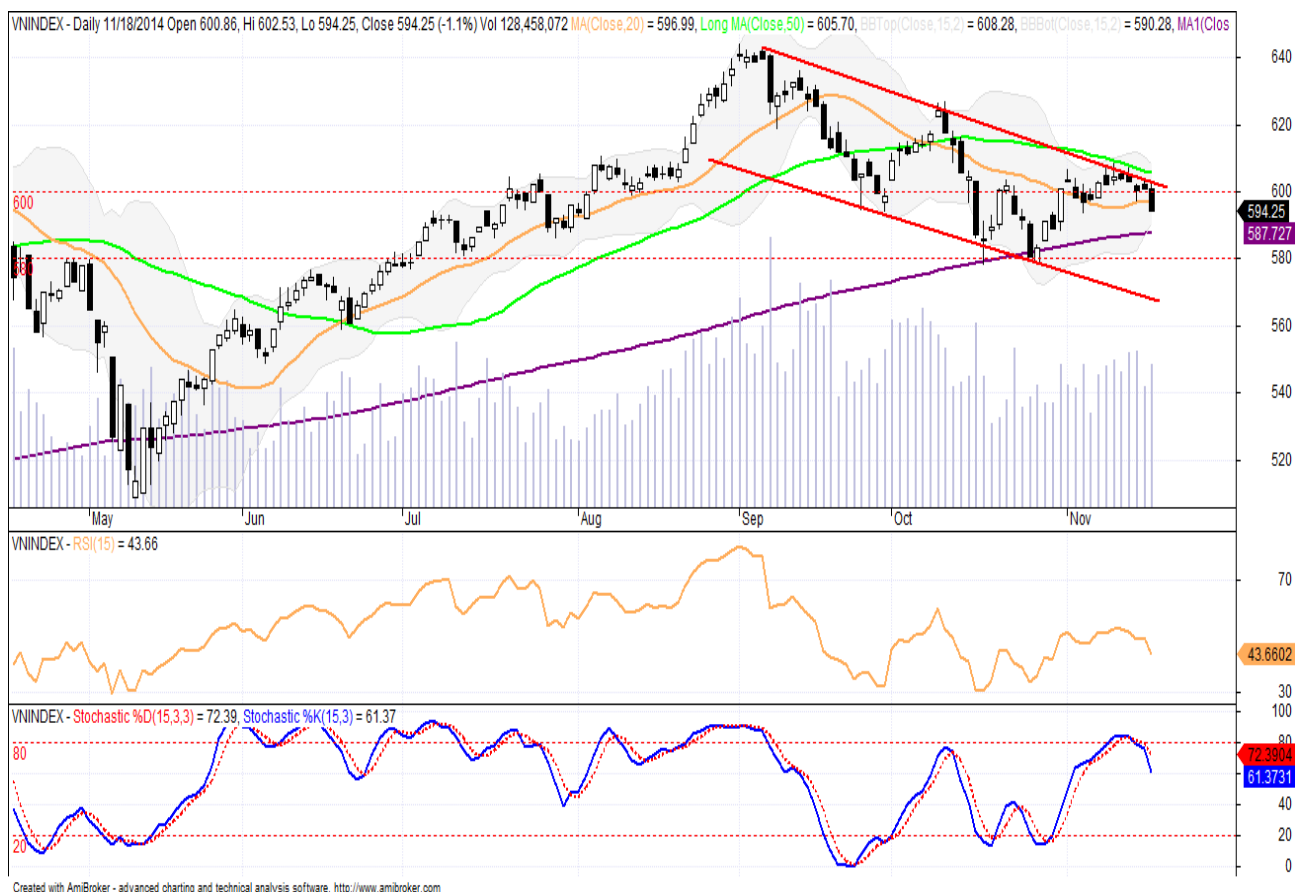
Áp lực bán xuất hiện khá rõ tại KLF ngay tại giai đoạn đầu của phiên giao dịch. Tuy nhiên, tương quan cung cầu khá cân bằng do lượng bắt đáy xuất hiện khá mạnh mẽ giúp cổ phiếu này không bị điều chỉnh giảm mạnh cuối phiên giao dịch. Chốt phiên, KLF giảm 1,29% với lượng giao dịch tiếp tục đứng đầu toàn thị trường với hơn 19 triệu đơn vị giao dịch. FIT cùng chung tình cảnh bị dòng tiền ngắn hạn chốt lời T1 khiến mã này giảm điểm trong suốt cả phiên giao dịch, chốt phiên với mức giảm 3,11% và có khoảng 2,4 triệu đơn vị được khớp.

Giao dịch thỏa thuận trong phiên hôm nay tiếp tục diễn ra khá sôi động. KDC gây nhiều chú ý nhất với lượng khớp thỏa thuận trên 4,2 triệu cổ phiếu, hầu hết trong đó được khớp ở mức giá tham chiếu. NHS đứng thứ 2 với lượng khớp hơn 3,2 triệu đơn vị giá trần. MBB xếp ở vị trí thứ 3 với lượng khớp thỏa thuận hơn 2,3 triệu đơn vị giá sàn.

Khối ngoại trong phiên hôm nay bán ròng rất mạnh trên HOSE. Lượng giao dịch đột biến cả chiều mua và chiều bán. Tổng lượng mua tăng khoảng 38% trong khi lượng bán tăng tới 263% khiến lượng bán ròng trong phiên hôm nay đạt 4,2 triệu đơn vị tương ứng giá trị bán ròng hơn 218 tỷ đồng, trong khi phiên trước mua ròng hơn 1,4 triệu đơn vị. KDC tiếp tục là tâm điểm bán ròng của khối này với lượng bán ròng hơn 1,8 triệu đơn vị tương ứng giá trị hơn 104 tỷ đồng. Đây cũng là yếu tố tác động khá mạnh tới sự sụt giảm của cổ phiếu này trong các phiên gần đây. Hai cổ phiếu lớn khác là MSN và VIC bị bán ròng lần lượt 1,1 triệu và 424 nghìn đơn vị. Khối này cũng bán ròng trở lại trên HNX với lượng bán ròng trên 757 nghìn đơn vị, tương ứng tổng giá trị 5,75 tỷ. PVL bị bán ròng mạnh nhất với hơn 400 nghìn đơn vị bán ròng.

Nhận định thị trường: VN-Index kết thúc chuỗi ngày đi ngang quanh vùng 600 điểm bằng một phiên điều chỉnh giảm điểm khá mạnh. Mức giảm khá sâu của các Bluechips cùng xu hướng chốt lời của dòng tiền đầu cơ ngắn hạn khiến thị trường lún vào đà rơi sâu về cuối phiên. VN-Index đã quay trở lại kênh điều chỉnh ngắn hạn sau hàng loạt phiên đi ngang quanh vùng trên của kênh này.

Theo đó, chúng tôi đánh giá rủi ro điều chỉnh đang có xu hướng mạnh dần lên. Chiến lược phù hợp cho phiên kế tiếp là tiến hành giảm tỷ trọng các cổ phiếu trong danh mục. Dừng hoạt động giao dịch ngắn hạn, chờ những diễn biến tiếp theo của thị trường.

VN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

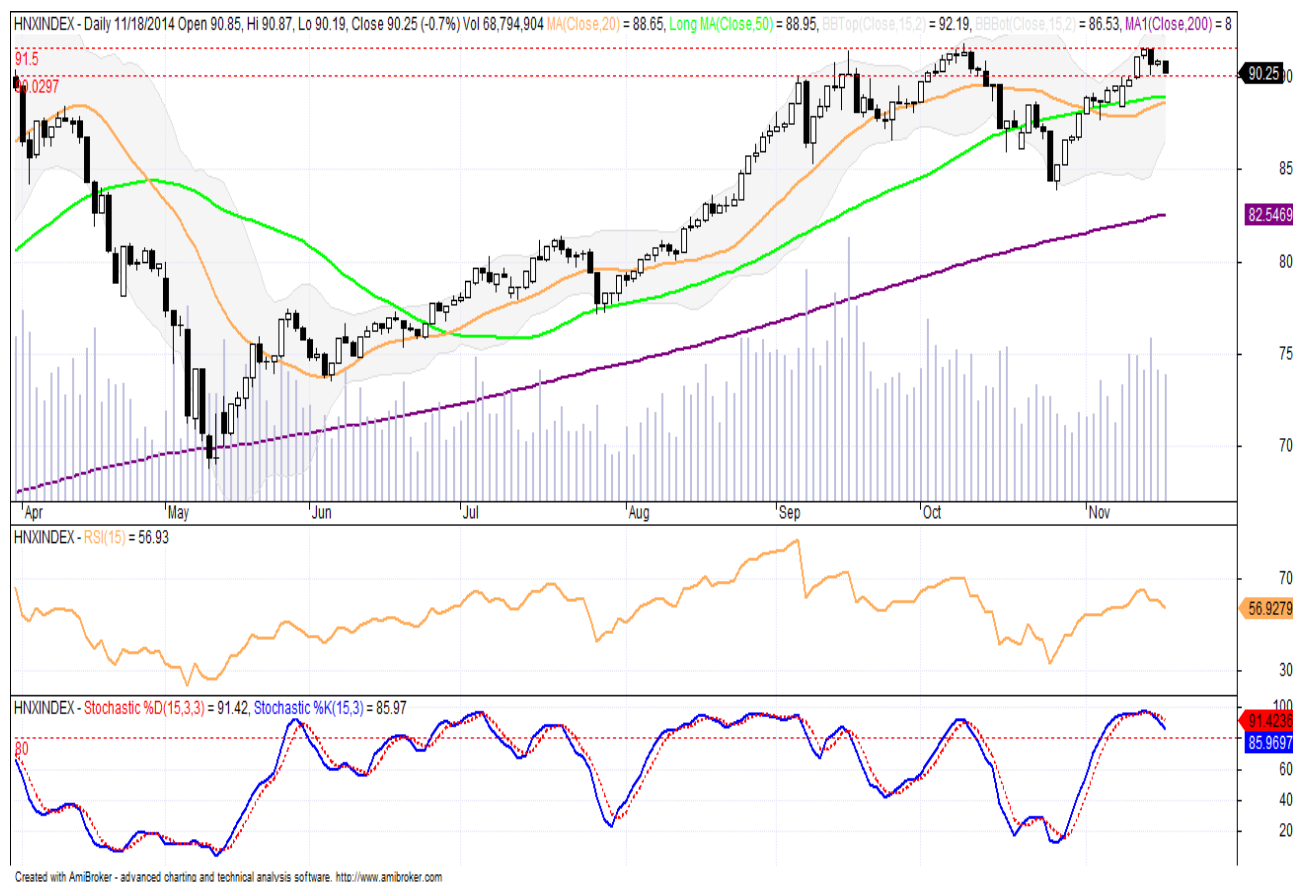
VN-Index có phiên điều chỉnh giảm điểm khá mạnh do đồng loạt các cổ phiếu lớn đều chịu áp lực điều chỉnh.

Thanh khoản tăng khá so với phiên hôm trước. Lượng giao dịch đạt trên 128 triệu đơn vị, tương ứng giá trị giao dịch trên sàn trên 2.200 tỷ. Lượng giao dịch thỏa thuận tăng vọt với hơn 15 triệu đơn vị, so với 5 triệu của phiên trước đó. Dòng tiền tiếp tục tập trung khá mạnh vào nhóm các cổ phiếu thị giá vừa và nhỏ.

Đồ thị chỉ số này tạo thành 1 Black Candlestick khá dài từ vùng cản 600 điểm và đang hướng tới kênh dưới của Channel giảm điểm ngắn hạn cho thấy xu hướng giảm điểm đang quay trở lại.

Đường Stochastic đang vận động trong vùng Overbought cho tín hiệu về xung lượng điều chỉnh có khả năng sẽ mạnh lên.

Vùng hỗ trợ gần nhất của chỉ số này là 590 điểm, xa hơn nữa là vùng 588 điểm. Cần chú ý quan sát biến động của thị trường tại các mốc hỗ trợ này.

HN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

HNX-Index điều chỉnh giảm điểm trở lại theo xu thế chung của thị trường. Đà giảm điểm của nhóm các cổ phiếu trụ đã kéo lùi chỉ số này giảm điểm khá sâu.

Thanh khoản giảm nhẹ về khối lượng, tuy nhiên giá trị giao dịch vẫn giữ được ở mức trên 1.000 tỷ. trong đó trên 70% lượng giao dịch tập trung tại nhóm các cổ phiếu thuộc HNX30.

Đồ thị chỉ số này hướng tới sát vùng hỗ trợ 90 điểm. Nếu tiếp tục phá vỡ vùng này, chỉ số này sẽ hướng tới mốc 89 điểm trong ngắn hạn.

**BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Mua/Bán	Giá Mua/Bán	Giá mục tiêu	Giá stop loss	Giá hiện tại	Trạng thái hiện tại	Lãi/lỗ dự kiến	Ghi chú
PGS	3/11/2014	Mua	35.7	41	33.5	35.9	Mở trạng thái	0.6%	Khuyến nghị theo FA & TA
PVC	3/11/2014	Mua	32.5	37.3	28	34.3	Mở trạng thái	5.5%	Khuyến nghị theo FA & TA
TCM	4/11/2014	Mua	35.8	41.2	33	35.5	Mở trạng thái	-0.8%	Khuyến nghị theo FA & TA

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ



VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH

Doanh nghiệp trong nước vẫn làm chủ thị trường bán lẻ Việt Nam Hiện nay, VN có khoảng trên 900 cơ sở bán lẻ thì nhà đầu tư nước ngoài mới có 70 cơ sở, còn lại trên 800 cơ sở thuộc sở hữu của các DN Việt Nam có quy mô lớn như Sài Gòn Corp, Hapro...

Tháng 10 chỉ nhập siêu 4 triệu USD, 10 tháng xuất siêu 2,36 tỷ USD Tính chung 10 tháng nền kinh tế xuất siêu tới 2,36 tỷ USD, cao hơn con số 1,87 tỷ USD của Tổng cục Thống kê.

Thoái vốn ngoài ngành ở EVN: 9 tháng thu về hơn 373 tỷ 5 tổng công ty điện lực đã thực hiện thoái vốn tại 21 DN với tổng giá trị thoái vốn đạt 373,7 tỷ đồng, bao gồm nhiều lĩnh vực như tài chính, chứng khoán, bất động sản...

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Giá vàng SJC đi ngang, chênh lệch với thế giới gần 4,8 triệu đồng Giá vàng SJC được niêm yết từ 35,23-35,35 triệu đồng/lượng (mua vào/bán ra). Trên thị trường ngoại tệ, giá bán USD sáng nay tại các NHTM lớn cao nhất là 21.380 đồng/USD, còn chiều mua dao động từ 21.300-21.270 đồng/USD.

TIN TỨC NGÀNH

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

USD tăng giá sau số liệu đáng thất vọng về kinh tế Nhật Bản Chỉ số đôla ICE tăng 0,44% lên 87,908 điểm. Cụ thể, USD giao dịch ở 116,46 yên. Trong khi đó, euro giảm xuống, giao dịch ở 1,2456 USD.

Giá dầu tiếp tục giảm trước phiên họp OPEC Giá dầu Brent giao tháng 1/2015 trên sàn ICE Futures Europe giảm 10 cent (-0,1%) xuống 79,31 USD/thùng. Giá dầu WTI ngọt nhẹ giao tháng 12 trên sàn Nymex New York giảm 18 cent (-0,2%) xuống 75,64 USD/thùng.

S&P 500 lập kỷ lục mới Chỉ số S&P 500 tăng 0,1% lên 2.041,32 điểm vào lúc 16h00 tại New York sau khi giảm 0,3% trong đầu phiên. Chỉ số Dow Jones tăng 0,1% lên 17.647,75 điểm.

Giá vàng tuột khỏi mốc cao nhất 2 tuần Giá vàng phiên 17/11 tuột khỏi mốc cao nhất 2 tuần, giảm 0,1% xuống 1.187,15 USD/ounce khi USD đi lên trước tin tức Nhật Bản rơi vào suy thoái.



KẾT QUẢ KINH DOANH

NVT: Lãi ròng quý III giảm 85%, 9 tháng lãi hơn 9 tỷ đồng	Lũy kế 9 tháng đầu năm 2014, LNST của NVT chỉ đạt gần 26 tỷ đồng, giảm 26% so với cùng kỳ năm trước. LNST của cổ đông công ty mẹ giảm mạnh 50% và đạt hơn 9 tỷ đồng.
ASM: Lãi ròng 9 tháng đầu năm đạt 32,5 tỷ đồng	Lũy kế 9 tháng đầu năm, ASM lãi ròng 32,5 tỷ đồng, cao gấp 2 lần cùng kỳ. EPS 9 tháng nhờ đó cũng tăng lên 682 đồng/ cổ phiếu.
GTN: quý 3 lãi đột biến gần 39 tỷ đồng	Lũy kế 9 tháng đầu năm GTN đạt lãi 68.4 tỷ đồng, thực hiện được 62% kế hoạch năm (110 tỷ đồng).
HDG: Lãi 9 tháng chỉ mới thực hiện 35% kế hoạch	Lãi ròng lũy kế 9 tháng đầu năm của HDG là 60.7 tỷ đồng, thực hiện hơn 35% kế hoạch đề ra cho năm 2014 (171 tỷ đồng).
KLF: EPS 9 tháng đạt 1,315 đồng, tăng trưởng 140%	Lũy kế 9 tháng đầu năm, doanh thu thuần KLF đạt 429 tỷ đồng, tăng trưởng 160%; lãi sau thuế 84 tỷ đồng, tăng gấp 4.6 lần so với cùng kỳ năm trước.
SJS: Lãi 9 tháng mới thực hiện được 20% kế hoạch	Lũy kế 9 tháng đầu năm, SJS ghi nhận (LNTT) đạt 26.2 tỷ đồng và lãi ròng là 27.5 tỷ đồng. Với kết quả này, hiện SJS chỉ mới thực hiện được 20% kế hoạch đặt ra cho năm 2014 (130 tỷ đồng).
VRC: 9 tháng lỗ 1.4 tỷ đồng, tồn kho hơn 75% tổng tài sản	Lũy kế 9 tháng đầu năm VRC lỗ 1.4 tỷ đồng, cùng kỳ là lỗ 2.2 tỷ đồng.

HOẠT ĐỘNG SXKD

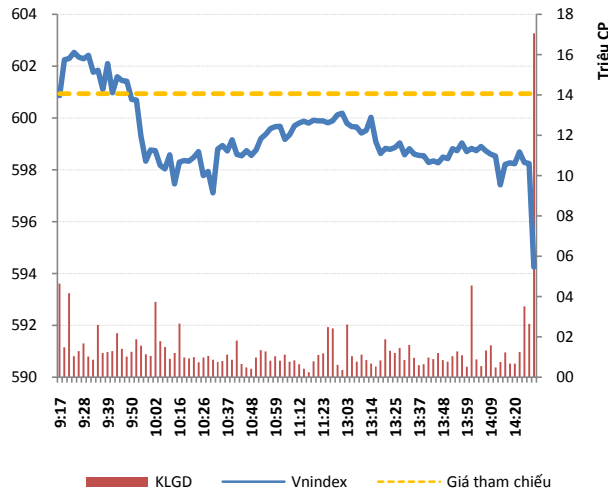
TIN TỨC KHÁC

HUT sẽ phát hành 100 tỷ đồng trái phiếu và chào bán 20 triệu cổ phiếu	HUT sẽ phát hành tối đa 100.000 trái phiếu với mã HUT-CB2014, mệnh giá 1 triệu đồng/trái phiếu. Tổng mệnh giá phát hành tối đa 100 tỷ đồng. HUT cũng sẽ chào bán tối đa 20 triệu cổ phiếu cho nhà đầu tư chiến lược, với tổng giá trị cổ phiếu chào bán tối đa là 200 tỷ đồng.
ABT đăng ký bán 510.000 cổ phiếu SSC	ABT vừa thông báo sẽ đăng ký bán 510.000 cổ phiếu SSC. Giao dịch được thực hiện từ ngày 19/11 đến 18/12/2014.
LAF: Chủ tịch HĐQT bán thành công 109.000 cổ phiếu	Giao dịch được ông Nguyễn Văn Chiêu thực hiện theo phương thức khớp lệnh từ ngày 15/10 đến 13/11/2014.

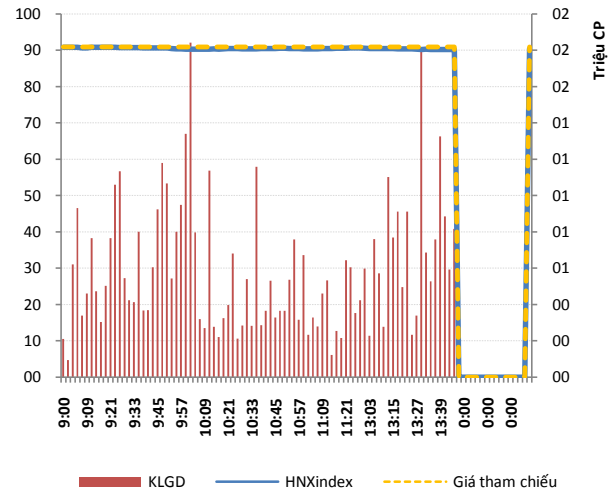


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

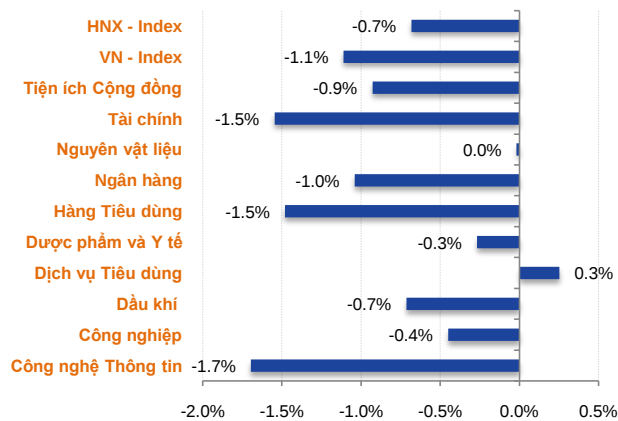
KLGD và VN-Index trong phiên



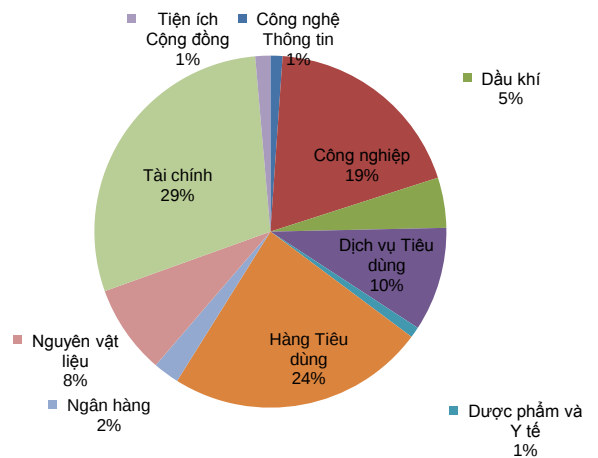
KLGD và HNX-Index trong phiên



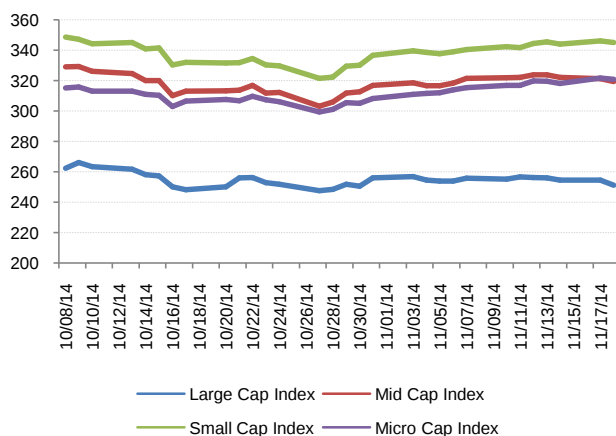
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



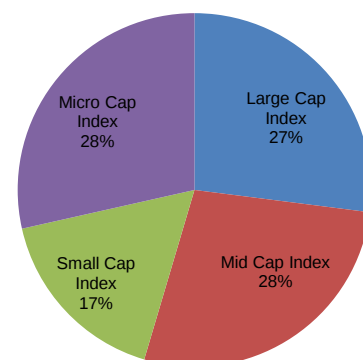
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	NBB	646,660	KDC	1,884,990
2	HSG	150,200	MSN	1,105,020
3	KMR	98,000	VIC	424,140
4	BID	74,090	DRH	209,000
5	PVT	54,840	KBC	191,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SD9	35,700	PVL	491,200
2	EFI	24,700	SHB	141,400
3	KSK	20,000	KLF	77,300
4	IVS	15,000	VCG	72,800
5	TIG	15,000	PLC	47,470

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	12.3	12.0	↓ -2.44%	18,700,540
KDC	56.0	54.5	↓ -2.68%	7,234,280
VHG	17.4	17.6	↑ 1.15%	6,864,850
OGC	9.3	9.3	→ 0.00%	5,816,350
ITA	8.8	8.7	↓ -1.14%	5,585,200

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	15.5	15.3	↓ -1.29%	19,193,640
PVX	6.3	6.2	↓ -1.59%	4,977,630
SCR	10.1	9.8	↓ -2.97%	3,864,066
HUT	14.6	14.1	↓ -3.42%	3,820,460
SHB	8.8	8.7	↓ -1.14%	3,121,543

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HLG	4.3	4.6	0.3	↑ 6.98%
DCL	45.1	48.2	3.1	↑ 6.87%
SBC	17.5	18.7	1.2	↑ 6.86%
QBS	21.9	23.4	1.5	↑ 6.85%
TNC	11.7	12.5	0.8	↑ 6.84%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VAT	7.0	7.7	0.7	↑ 10.00%
LM3	3.0	3.3	0.3	↑ 10.00%
BED	13.2	14.5	1.3	↑ 9.85%
RCL	23.4	25.7	2.3	↑ 9.83%
ITQ	17.4	19.1	1.7	↑ 9.77%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CIG	3.1	2.9	-0.2	↓ -6.45%
VLF	6.9	6.5	-0.4	↓ -5.80%
SGT	5.3	5.0	-0.3	↓ -5.66%
PDN	37.0	35.4	-1.6	↓ -4.32%
CMG	10.0	9.6	-0.4	↓ -4.00%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KTS	14.0	12.6	-1.4	↓ -10.00%
VIX	60.2	54.2	-6.0	↓ -9.97%
SDG	26.5	24.0	-2.5	↓ -9.43%
GLT	18.8	17.1	-1.7	↓ -9.04%
CT6	9.2	8.4	-0.8	↓ -8.70%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	18,700,540	12.2%	1,704	7.0	1.0
KDC	7,234,280	9.4%	2,432	22.4	2.1
VHG	6,864,850	16.0%	1,822	9.7	1.5
OGC	5,816,350	2.5%	271	34.3	0.9
ITA	5,585,200	1.5%	170	51.2	0.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	19,193,640	16.4%	1,671	9.2	2.5
PVX	4,977,630	-111.9%	(2,289)	-	2.7
SCR	3,864,066	1.4%	218	45.0	0.6
HUT	3,820,460	3.5%	402	35.1	1.2
SHB	3,121,543	7.7%	913	9.5	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HLG	↑ 7.0%	-66.7%	(3,885)	(1.2)	0.8
DCL	↑ 6.9%	14.4%	4,299	11.2	1.6
SBC	↑ 6.9%	86.6%	12,008	1.6	1.0
QBS	↑ 6.8%	27.1%	1,050	22.3	1.8
TNC	↑ 6.8%	4.8%	765	16.3	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VAT	↑ 10.0%	16.7%	2,138	9.2	0.6
LM3	↑ 10.0%	-43.2%	(3,524)	(0.9)	0.4
BED	↑ 9.8%	8.6%	1,185	12.2	1.1
RCL	↑ 9.8%	12.1%	4,065	6.3	0.8
ITQ	↑ 9.8%	10.2%	1,046	18.3	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
NBB	646,660	3.7%	1,230	16.7	0.7
HSG	150,200	17.7%	4,259	11.7	2.0
KMR	98,000	4.9%	614	13.9	0.6
BID	74,090	13.6%	1,583	8.3	1.1
PVT	54,840	10.1%	1,154	15.2	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SD9	35,700	13.5%	2,711	5.6	0.8
EFI	24,700	4.2%	597	11.6	0.6
KSK	20,000	9.4%	996	6.5	0.6
IVS	15,000	3.3%	345	32.5	1.1
TIG	15,000	9.1%	1,046	12.0	1.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	195,185	33.0%	6,086	16.9	5.5
VNM	103,012	31.8%	5,808	17.7	5.7
VCB	71,956	10.5%	1,725	15.7	1.7
VIC	70,546	21.1%	2,678	18.1	3.8
MSN	59,600	-0.9%	(173)	-	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	17,823	19.6%	3,715	10.7	2.0
ACB	14,284	4.4%	594	26.4	1.1
SQC	8,584	-10.4%	(1,151)	-	8.5
SHB	7,709	7.7%	913	9.5	0.7
VCG	5,742	11.8%	1,496	8.7	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
RIC	2.93	-11.6%	(1,642)	-	1.2
SJS	2.69	4.5%	731	32.7	1.5
PVT	2.61	10.1%	1,154	15.2	1.5
PET	2.34	13.2%	2,402	9.8	1.2
TSC	2.26	12.5%	2,055	25.5	3.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVC	3.51	22.7%	3,999	8.6	1.9
SHN	2.61	-16.3%	(385)	-	6.6
DCS	2.45	1.6%	167	34.1	0.6
PVV	2.40	-36.9%	(2,239)	-	0.6
PVE	2.30	7.2%	869	16.9	1.2



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Tòa nhà Artex Sài
Gòn, Số 236-238
Ng.Công Trứ, P.Nguyễn Thái
Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.8.39151368
Fax: 84.8.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)